

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5715/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2014*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế thực hiện thí điểm một số chính sách thu hút chuyên gia khoa học và công nghệ vào làm việc tại 4 đơn vị:  
Khu Công nghệ cao, Khu Nông nghiệp Công nghệ cao,  
Viện Khoa học - Công nghệ Tính toán và  
Trung tâm Công nghệ Sinh học**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ vào Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 5 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26 tháng 3 năm 2004 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về tiền lương;

Căn cứ Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ vào Kết luận số 179-KL/TU ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương thực hiện thí điểm một số chính sách thu hút chuyên gia khoa học và công nghệ;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1155/TTr-SKHHCN ngày 8 tháng 7 năm 2014 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 978/TTr-SNV ngày 30 tháng 10 năm 2014,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện thí điểm một số chính sách thu hút chuyên gia khoa học và công nghệ vào làm việc tại 4 đơn vị: Khu Công nghệ cao, Khu Nông nghiệp Công nghệ cao, Viện Khoa học - Công nghệ Tính toán và Trung tâm Công nghệ Sinh học.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Trưởng Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Sinh học, Viện trưởng Viện Khoa học - Công nghệ Tính toán và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Mạnh Hà**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Thực hiện thí điểm một số chính sách thu hút chuyên gia  
khoa học và công nghệ vào làm việc tại 4 đơn vị: Khu Công nghệ cao,  
Khu Nông nghiệp Công nghệ cao, Viện Khoa học - Công nghệ  
Tính toán và Trung tâm Công nghệ Sinh học  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5715/QĐ-UBND  
ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố)**

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về chính sách đối với các chuyên gia khoa học và công nghệ trong nước, chuyên gia khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi tắt là chuyên gia khoa học và công nghệ) tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại 4 đơn vị: Viện Khoa học - Công nghệ Tính toán thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Công nghệ Sinh học thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị sự nghiệp công lập trong Khu Công nghệ cao và Khu Nông nghiệp Công nghệ cao.

#### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này các từ ngữ được hiểu như sau:

1. *Chuyên gia khoa học và công nghệ* là những nhà khoa học tham gia vào các hoạt động khoa học và công nghệ. Chuyên gia khoa học và công nghệ có trình độ tiến sỹ và chuyên ngành đào tạo phù hợp với hoạt động khoa học và công nghệ của từng đơn vị (được xác định tại Điều 1 Quy chế này), có công trình nghiên cứu được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành có uy tín trên thế giới (các tạp chí do Viện Thông tin Khoa học quốc tế ISI xếp hạng), sáng chế được công nhận, có công trình nghiên cứu được ứng dụng trong sản xuất công nghiệp công nghệ cao, trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao và các ngành, lĩnh vực công nghệ cao khác.

Các trường hợp trình độ chưa là tiến sỹ (cử nhân, kỹ sư, thạc sỹ) thì phải có công trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ xuất sắc đã được nghiệm thu, hoặc sáng chế được công nhận đem lại hiệu quả cao, hoặc có chuyên môn sâu; có nhiều kinh nghiệm trong đào tạo, ươm tạo, tư vấn, chuyển giao công nghệ, quản lý hoạt động khoa học và công nghệ, vận hành các thiết bị, dây chuyền sản xuất, thiết kế chế tạo sản phẩm thuộc lĩnh vực công nghệ cao.

2. *Hoạt động khoa học và công nghệ* là hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và triển khai thực nghiệm, phát triển công nghệ, ứng dụng công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ, phát huy sáng kiến và hoạt động sáng tạo khác nhằm phát triển khoa học và công nghệ (theo Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013).

3. *Nhiệm vụ khoa học và công nghệ* là những vấn đề khoa học và công nghệ cần được giải quyết để đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phát triển khoa học và công nghệ.

4. *Công nghệ cao* là công nghệ có hàm lượng cao về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; được tích hợp từ thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại; tạo ra sản phẩm có chất lượng, tính năng vượt trội, giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường; có vai trò quan trọng đối với việc hình thành ngành sản xuất, dịch vụ mới hoặc hiện đại hóa ngành sản xuất, dịch vụ hiện có (theo Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008).

5. *Người Việt Nam ở nước ngoài* là công dân Việt Nam và người gốc Việt Nam cư trú, sinh sống ở nước ngoài.

### **Điều 3. Đối tượng áp dụng**

1. Cá nhân là chuyên gia khoa học và công nghệ trong nước và chuyên gia khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các quy định tại Quy chế này.

## **Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện áp dụng**

1. Chuyên gia khoa học và công nghệ được hưởng chính sách ưu đãi nêu tại Quy chế này phải đảm bảo trình độ và chuyên ngành đào tạo được quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Quy chế này và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có kinh nghiệm làm việc ít nhất 5 năm ở vị trí nghiên cứu khoa học tại các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực tham gia hoạt động khoa học và công nghệ.

b) Có công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ xuất sắc đã được nghiệm thu, sáng chế được công nhận hoặc được giải thưởng nhà nước về khoa học và công nghệ phù hợp với lĩnh vực tham gia hoạt động khoa học và công nghệ.

c) Đã và đang giảng dạy, nghiên cứu khoa học, chuyên gia công nghệ tại các trường đại học, cơ sở nghiên cứu có uy tín ở trong nước và quốc tế; Đồng thời chủ trì hoặc tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đề án, công trình trọng điểm, công trình nghiên cứu cấp quốc gia, cấp Nhà nước được nghiệm thu và đưa vào áp dụng có hiệu quả.

2. Ngoài tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều này, chuyên gia khoa học và công nghệ được hưởng chính sách ưu đãi nêu tại Quy chế này phải bảo đảm đầy đủ các điều kiện sau đây:

a) Có sức khỏe phù hợp để thực hiện các công việc nêu trong hợp đồng lao động.

b) Không vi phạm pháp luật của Việt Nam và nước cư trú của người Việt Nam ở nước ngoài.

c) Không bị ràng buộc về công việc, pháp lý đối với một tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

## **Điều 5. Các chính sách ưu đãi**

### **1. Về tuyển dụng, lao động**

Việc tuyển chọn chuyên gia khoa học và công nghệ theo nguyên tắc cạnh tranh, lựa chọn chuyên gia khoa học và công nghệ phù hợp nhất cho việc thực hiện các đề tài, đề án nghiên cứu, ứng dụng dự kiến sẽ hoàn thành.

Chuyên gia khoa học và công nghệ được ký hợp đồng lao động theo thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Nội dung hợp đồng giữa chuyên gia khoa học và công nghệ với đơn vị sử dụng thể hiện rõ các nhiệm vụ, mức lương, thời gian

hoàn thành, trách nhiệm mỗi bên, các quy định hợp đồng theo đúng pháp luật hiện hành.

Chuyên gia khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam được tạo điều kiện thuận lợi trong việc cấp giấy phép lao động (được giới thiệu đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố xem xét cấp giấy phép lao động).

## 2. Về lương, phụ cấp và chế độ đãi ngộ

a) Chuyên gia khoa học và công nghệ tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại 4 đơn vị nêu tại Điều 1 được hưởng ưu đãi về lương, phụ cấp, đi lại; được hưởng thu nhập theo thỏa thuận trực tiếp giữa thủ trưởng đơn vị với các chuyên gia. Việc tăng thêm thu nhập hoặc phụ cấp sẽ được thỏa thuận lại khi ký kết hợp đồng lao động cho kỳ tiếp theo, nhưng không quá 150 triệu đồng/tháng.

b) Cơ quan chủ trì đề án, đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (gọi tắt là chủ trì đề án) và chuyên gia khoa học và công nghệ là chủ nhiệm đề án được hưởng phân chia lợi nhuận trên sản phẩm nghiên cứu được chuyển giao vào sản xuất - kinh doanh hoặc thương mại hóa theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ và Luật Sở hữu trí tuệ.

c) Chuyên gia khoa học và công nghệ được hỗ trợ kinh phí tham dự các hội nghị, hội thảo khoa học trong nước và ngoài nước có nội dung, chủ đề phù hợp với chuyên môn và nhiệm vụ khoa học và công nghệ được giao, mức hỗ trợ cụ thể theo quy định hiện hành.

## 3. Điều kiện, môi trường làm việc

a) Chuyên gia khoa học và công nghệ được đảm bảo các điều kiện thuận lợi về phòng làm việc, trang thiết bị và vật tư, phòng thí nghiệm, cơ sở thực nghiệm, hệ thống thông tin và các điều kiện cần thiết khác phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

b) Chuyên gia khoa học và công nghệ giữ chức vụ lãnh đạo hoặc phụ trách nhóm nghiên cứu khoa học được chủ động lựa chọn, đào tạo nhóm làm việc phù hợp chuyên môn trong lĩnh vực phụ trách và quản lý trên cơ sở khoa học, minh bạch và chuẩn mực quốc tế.

c) Chuyên gia khoa học và công nghệ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu và công nghệ được chuyển giao theo quy định của pháp luật;

được hỗ trợ kinh phí đăng ký bằng phát minh sáng chế, đăng ký quyền sở hữu trí tuệ phù hợp với pháp luật Việt Nam và quốc tế.

d) Chuyên gia khoa học và công nghệ được hỗ trợ kinh phí tham gia ươm tạo công nghệ tại các cơ sở ươm tạo công nghệ cho các kết quả nghiên cứu và hoàn thiện công nghệ có khả năng thương mại hoá theo quy định của nhà nước.

#### 4. Về xuất nhập cảnh và cư trú

Chuyên gia khoa học và công nghệ người Việt Nam ở nước ngoài được tạo điều kiện thuận lợi trong việc đi lại, thị thực xuất nhập cảnh, đăng ký cư trú (được giới thiệu đến cơ quan quản lý xuất nhập cảnh xem xét cấp thị thực Việt Nam dài hạn và có giá trị xuất, nhập cảnh nhiều lần; được trình báo tạm trú như công dân trong nước hoặc cấp thẻ tạm trú,...) cho bản thân hoặc thành viên gia đình.

#### 5. Về ngoại hối, thuế và phí

a) Chuyên gia khoa học và công nghệ tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam được hưởng chính sách ưu đãi thuế thu nhập cá nhân (nếu có) theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân.

b) Chuyên gia khoa học và công nghệ người Việt Nam ở nước ngoài được mang ngoại tệ vào Việt Nam, được chuyển đổi ra ngoại tệ và mang ra khỏi Việt Nam các khoản thu nhập từ tiền lương, tiền công tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam hoặc các khoản thu nhập khác theo quy định của pháp luật.

#### 6. Về nhà ở và hỗ trợ ổn định cuộc sống

Chuyên gia khoa học và công nghệ được bố trí nhà ở công vụ (đối với đơn vị có nhà ở công vụ) hoặc tạo điều kiện thuận lợi để mua nhà, ổn định chỗ ở; được hỗ trợ giới thiệu việc làm cho vợ (chồng) tại các đơn vị thuộc thành phố nếu có nhu cầu và chuyên môn phù hợp; được tạo điều kiện học tập cho các con.

#### 7. Chính sách ưu đãi khác

a) Đối với các chuyên gia khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài được tạm nhập miễn thuế một ô tô cá nhân (sử dụng cho mục đích đi lại) và các trang thiết bị, đồ dùng tiện ích trong nhà phục vụ cho công việc và sinh hoạt, được nhập khẩu miễn thuế các tài sản theo danh mục hàng hóa, hành lý tư trang với mục đích sử dụng cho cá nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

b) Chuyên gia khoa học và công nghệ được khen thưởng và vinh danh xứng đáng với những kết quả, cống hiến cho sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của Thành phố.

**Điều 6. Quy trình và thủ tục****1. Xác định nhu cầu và kế hoạch thu hút**

Hàng năm căn cứ yêu cầu xây dựng và phát triển của đơn vị, các đơn vị xây dựng kế hoạch và nhu cầu thu hút chuyên gia khoa học và công nghệ của đơn vị mình gửi Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

**2. Thẩm định, phê duyệt kế hoạch thu hút**

Sở Nội vụ thẩm định kế hoạch thu hút chuyên gia khoa học và công nghệ của các đơn vị, tổng hợp tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt.

**3. Tổ chức thu hút, tiếp nhận chuyên gia khoa học và công nghệ và thực hiện chế độ chính sách**

Căn cứ vào kế hoạch thu hút được phê duyệt, các đơn vị phối hợp với các sở ngành liên quan tiến hành tuyển dụng, quyết định tiếp nhận chuyên gia khoa học và công nghệ và thực hiện chế độ, chính sách thu hút theo kế hoạch được duyệt.

**4. Trong những trường hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đột xuất, không có trong kế hoạch được duyệt hàng năm, thủ trưởng đơn vị trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết.**

**Điều 7. Trách nhiệm của chuyên gia khoa học và công nghệ được hưởng chính sách thu hút**

Những chuyên gia đã được hưởng các chế độ, chính sách thu hút nếu vi phạm các điều khoản buộc phải chấm dứt hợp đồng lao động hoặc tự ý nghỉ việc khi chưa hết thời hạn hợp đồng lao động mà không được sự đồng ý của thủ trưởng đơn vị sử dụng lao động thì phải bồi thường kinh phí theo hợp đồng lao động được ký kết. Thời hạn hoàn trả chậm nhất là 3 tháng kể từ ngày nghỉ việc. Các cơ quan, đơn vị có chuyên gia vi phạm hợp đồng có trách nhiệm thu hồi và nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

**Điều 8. Đánh giá kết quả, hiệu quả làm việc của chuyên gia khoa học và công nghệ**

Đơn vị sử dụng chuyên gia khoa học và công nghệ có trách nhiệm xây dựng quy chế quản lý và đánh giá chuyên gia khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện đặc thù của đơn vị và quy định của pháp luật.

Định kỳ hàng năm, thủ trưởng đơn vị sử dụng chuyên gia khoa học và công



nghệ tổ chức đánh giá kết quả làm việc của chuyên gia theo hợp đồng lao động đã ký. Căn cứ kết quả đánh giá, thủ trưởng đơn vị đề xuất tiếp tục hoặc chấm dứt hoặc ký lại hợp đồng mới (trường hợp hết hạn hợp đồng lao động mà đơn vị có nhu cầu) và gửi báo cáo trình Ủy ban nhân dân Thành phố. Trong đánh giá hàng năm về kết quả công tác của chuyên gia khoa học và công nghệ có kèm đề xuất kiến nghị của chuyên gia khoa học và công nghệ và đề xuất khen thưởng của đơn vị (nếu có).

### **Chương III**

#### **KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**Điều 9.** Kinh phí để thực hiện các nội dung ưu đãi do ngân sách Thành phố cấp, kinh phí do Ủy ban nhân dân Thành phố xét cấp dựa trên kế hoạch về nhu cầu thu hút, sử dụng chuyên gia theo từng lĩnh vực hàng năm của từng đơn vị.

### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Trách nhiệm thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Trưởng Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Sinh học, Viện trưởng Viện Khoa học - Công nghệ Tính toán, thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

**Điều 11.** Trong quá trình thực hiện chính sách ưu đãi của Thành phố đối với chuyên gia khoa học và công nghệ, nếu Trung ương ban hành chính sách ưu đãi có lợi hơn thì áp dụng thống nhất theo chính sách của Trung ương./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Mạnh Hà**